**Trường: THCS Đông Tây Hưng**

**Tổ: Khoa học xã hội**

**Tiết 14,15 - Bài 8.**

**CHUYỂN ĐỘNG CỦA TRÁI ĐẤT QUANH MẶT TRỜI VÀ HỆ QUẢ**

***Thời gian thực hiện: 02 Tiết***

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

- Mô tả được chuyển động của Trái Đất quanh Mặt Trời (hướng, độ nghiêng, quỹ đạo và thời gian chuyển động 1 vòng quanh MặtTrời)

- Trình bày được hệ quả chuyển động của Trái Đất quanh Mặt Trời:

+ Hiện tượng các mùa.

+ Hiện tượng ngày - đêm dài ngắn theo mùa

- Nhận biết độ dài ngày – đêm trong mùa đông, mùa hạ ở địa phương.

- Giải thích được nguyên nhân sinh ra các mùa và hiện tượng ngày – đêm dài ngắn khác nhau theo mùa, theo vĩ độ

- Vận dụng kiến thức để giải thích các hiện tượng tự nhiên trên thế giới, ở Việt Nam hoặc nơi học sinh đang sinh sống.

**2. Năng lực**

- Năng lực chung:

+ Tự chủ và tự học: Biết chủ động, tích cực thực hiện những công việc của bản thân trong học tập và trong cuộc sống.

+ Giao tiếp và hợp tác: Biết đặt ra mục đích giao tiếp và hiểu được vai trò quan trọng của việc đặt mục tiêu trước khi giao tiếp. Hiểu được nội dung và phương thức giao tiếp cần phù hợp với mục đích giao tiếp và biết vận dụng để giao tiếp hiệu quả

+ Giải quyết vấn đề sáng tạo : Đánh giá được ảnh hưởng của hiện tượng mùa trên Trái Đất đến đời sống của con người.

**- Năng lực Địa lí**

+ Nhận thức khoa học Địa lí : Định hướng không gian: Mô tả được sự vận động của Trái Đất quanh Mặt Trời. Chỉ ra được những KV có ngày đêm dài suốt 24h. So sánh sự giống và khác nhau về hướng, đọ nghiêng và thời gian chuyển động của 2 vận động TĐ. Phân tích được góc chiếu sáng, thời gian chiếu sáng của MT tới TĐ vào các ngày 21/3,22/6,23/9, 22/12. Trình bày được hệ quả chuyển động của Trái Đất quanh Mặt Trời. Giải thích thời điểm bắt đầu các mùa trong năm., ngày đêm dài ngắn khác nhau theo mùa, năm nhuận . Giải thích được sự khác nhau về mùa trên Trái Đất .

+ Tìm hiểu Địa lí : Sử dụng các công cụ của Địa lí học (tranh ảnh, video, …) để mô tả sự chuyển động và phân tích các hệ quả chuyển động quay quanh Mặt Trời của Trái Đất.

Giải thích được hiện tượng mùa ở địa phương.

+ Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học : Liên hệ thực tế một số hiện tượng tự nhiên để khắc sâu kiến thức Địa lí cho học sinh.

**3. Phẩm chất**

- Chăm chỉ : Có ý thức đánh giá điểm mạnh, điểm yếu của bản thân, thuận lợi, khó khăn trong học tập để xây dựng kế hoạch học tập. Có ý chí vượt qua khó khăn để đạt kết quả tốt trong học tập.

- Nhân ái: Tôn trọng ý kiến của người khác, có ý thức học hỏi lẫn nhau.

- Trung thực : Tự giác tham gia và vận động người khác tham gia phát hiện, đấu tranh với các hành vi thiếu trung thực trong học tập.

- Trách nhiệm: Có trách nhiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ học tập (cá nhân/nhóm).

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

- Bảng tiêu chí đánh giá đồng đẳng hoạt động nhóm và bảng tiêu chí đánh giá nhóm khăn trải bàn.

- giấy A3 hoặc A1, bút dạ.

- Phiếu học tập số 1,2,3

- Video về chuyển động của Trái Đất quynh Mặt Trời, hiện tượng các mùa và ngày đêm dài ngắn theo mùa. https://www.youtube.com/watch?v=qm94yFdCNog

- Video 1: Điều gì sẽ xảy ra nếu không có mùa trên Trái Đất?

https://www.youtube.com/watch?v=XgmeyEyGlf4

- giáo án và bài ppt, mạng internet

- poster, inphographic về chuyển động của trái đất sinh ra các mùa, ngày đêm dài ngắn theo mùa.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Hoạt động khởi động :** Tạo tâm thế tốt vào bài mới cho học sinh

a. Mục tiêu

**-** Kết nối với bài học

b. Nội dung

- Trò chơi đố vui về các mùa.

c. Sản phẩm

**-** Câu trả lời cá nhân của học sinh.

d. Cách thức tổ chức

**Bước 1:** Chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV hướng dẫn học sinh tham gia trò chơi Đố Vui về các mùa trong năm.

**Bước 2:** Thực hiện nhiệm vụ: HS tham gia trò chơi bằng cách giơ tay nhanh nhất.

**Bước 3:** HS báo cáo kết quả nhiệm vụ.

**Bước 4:** Đánh giá và chốt kiến thức

Gv quan sát, nhận xét đánh giá hoạt động học của hs, dựa vào phần trả lời của học sinh để vào bài mới.

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới**

**2.1. Tìm hiểu về chuyển động của Trái Đất quay quanh Mặt Trời**

a. Mục tiêu

-Mô tả được chuyển động của Trái Đất quanh Mặt Trời (hướng, độ nghiêng, quỹ đạo và thời gian chuyển động 1 vòng quanh MặtTrời)

b. Nội dung

- Học sinh dựa vào thông tin SGK, hình 1. Trái Đất chuyển động quanh MT và thông tin trong đoạn video hoàn thiện nội dung phiếu học tập số 1

c. Sản Phẩm

- Thông tin phản hồi phiếu học tập.

**PHIẾU HỌC TẬP SỐ 1**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hướng**  **chuyển động** | **Thời gian** | **Quỹ đạo** | **Hướng nghiêng và góc nghiêng của trục** |
| Từ Tây sang Đông | Một vòng quanh Mặt Trời là 365 ngày, 6 giờ. | Hình elip gần tròn. | Không thay đổi |

- Phương án đánh giá: các em sẽ đổi phiếu học tập cho bạn bên cạnh để đánh giá chéo theo thang đánh giá sau:

+ Có 5/5 câu trả lời đúng: Hoàn thành tốt

+ Có 3-4/5 câu trả lời đúng: Hoàn thành

+ Có 1-2/5 câu trả lời đúng hoặc tất cả các câu trả lời: Không hoàn thành

d. Cách thức tổ chức

**Bước 1**: Giao nhiệm vụ cho học sinh

**Nhiệm vụ 1:**

- Học sinh các nhóm quan sát hình 1, kết hợp với thông tin trên đoạn video sau <https://www.youtube.com/watch?v=qm94yFdCNog&t=398s> hoàn thiện thông tin trong phiếu học tập số 1.

**Phiếu học tập số 1: SỰ CHUYỂN ĐỘNG CỦA TRÁI ĐẤT QUANH MẶT TRỜI**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hướng chuyển động** | **Thời gian** | **Quỹ đạo** | **Hướng nghiêng và góc nghiêng của trục** |
|  |  |  |  |

**Bước 2**: Thực hiện nhiệm vụ

- HS hoàn thành phiếu học tập số 1.

- GV hướng dẫn, hỗ trợ HS.

**Bước 3**: Trao đổi thảo luận và báo cáo kết quả

- Các nhóm báo cáo kết quả làm việc.

- Các học sinh khác có ý kiến nhận xét, bổ sung.

- Giáo viên hướng dẫn học sinh điều chỉnh, hoàn thiện kết quả và ghi chép kiến thức, chốt lại nội dung học tập.

**Bước 4:** Đánh giá và chốt kiến thức

- Giáo viên quan sát, nhận xét đánh giá quá trình thực hiện của học sinh về thái độ, tinh thần học tập, khả năng giao tiếp, trình bày và đánh giá kết quả cuối cùng của học sinh

- Chuẩn kiến thức:

|  |
| --- |
| **1. Chuyển động của Trái Đất quanh Mặt Trời**  - Hình dạng quỹ đạo: Hình elip gần tròn.  - Hướng: Từ Tây sang Đông  - Thời gian: Một vòng quanh Mặt Trời là 365 ngày, 6 giờ.  - Hướng nghiêng và góc nghiêng của trục: Không thay đổi |

**EM CÓ BIẾT**

***Thời gian Trái Đất chuyển động một vòng quanh Mặt Trời*** *là 365 ngày, 6 giờ nhưng để làm lịch cho tiện người ta chỉ lấy tròn 365 ngày. Như vậy, cứ 4 năm lại thừa ra 1 ngày đó là năm nhuận, tháng 2 của năm nhuận có 29 ngày.*

**TÍNH NĂM NHUẬN THEO DƯƠNG LỊCH**

*- Những năm dương lịch nào chia hết cho 4 thì năm đó là năm nhuận.*

*- Ngoài ra, với những năm tròn thế kỷ (những năm có 2 số cuối là số 0) thì các bạn lấy số năm chia cho 400, nếu chia hết thì năm đó là năm có nhuận (hoặc 2 số đầu trong năm chia hết cho 4).*

**2.2.** **Tìm hiểu hệ quả chuyển động của Trái Đất quanh Mặt Trời: Mùa trên Trái Đất**

a. Mục tiêu

- Trình bày được hệ quả chuyển động của Trái Đất quanh Mặt Trời: Hiện tượng các mùa trên Trái Đất.

- Giải thích được nguyên nhân sinh ra các mùa và hiện tượng ngày – đêm dài ngắn khác nhau theo mùa, theo vĩ độ

b. Nội dung

- Nhiệm vụ 1: Sau 3 phút tìm hiểu, GV dán bảng A0 lên bảng, cho HS ở 2 dãy lớp học thi đua gắn các thẻ kiến thức sắp xếp ngẫu nhiên lên A0 trên bảng, nhóm nào nhanh và nhiều hơn thì chiến thắng.

- Nhiệm vụ 2: cá nhân.

c. Sản Phẩm

- Phản hồi thông tin phiếu học tập số 2.

**PHẢN HỒI PHIẾU HỌC TẬP SỐ 2**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Ngày/**  **tháng** | **Nửa cầu** | **Tiết** | **Vị trí của nửa cầu so với Mặt Tròi** | **Lượng nhiệt và ánh sáng nhận được** | **Mùa** |
| **22/6** | Nửa cầu Bắc | Hạ chí | Ngả về phía Mặt Trời | Nhiều | Nóng |
| Nửa cầu Nam | Đông chí | Chếch xa Mặt Trời | Ít | Lạnh |
| **22/12** | Nửa cầu Bắc | Đông chí | Chếch xa Mặt Trời | Ít | Lạnh |
| Nửa cầu Nam | Hạ chí | Ngả về phía Mặt Trời | Nhiều | Nóng |
| **21/3** | Nửa cầu Bắc | Xuân phân | Hai nửa cầu hướng về Mặt Trời như nhau | Hai nửa cầu nhân được lượng nhiệt và ánh sáng như nhau | Xuân |
| Nửa cầu Nam | Thu phân | Thu |
| **23/9** | Nửa cầu Bắc | Thu phân | Thu |
| Nửa cầu Nam | Xuân phân | Xuân |

- Câu trả lời của học sinh

- Các mùa đối lập nhau ở 2 nửa cầu trong một năm.

- Mùa theo vĩ độ

+ Vĩ độ thấp : Nóng quanh năm

+ Vic độ trung bình: Một năm có 4 mùa: Xuân, Hạ, Thu, Đông

+ Vĩ độ cao : Lạnh quanh năm

d. Cách thức tổ chức

\*Bước 1: Giao nhiệm vụ

**Nhiệm vụ 1:** Cặp đôi ( 5’)

- Dựa vào thông tin SGK, hình 2 các em hãy trao đổi và hoàn thiện thông tin phiếu học tập số 2.

**PHIẾU HỌC TẬP SỐ 2**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Ngày/**  **tháng** | **Nửa cầu** | **Tiết** | **Vị trí của nửa cầu so với Mặt Trời** | **Lượng nhiệt và ánh sáng nhận được** | **Mùa** |
| **22/6** | Nửa cầu Bắc |  |  |  |  |
| Nửa cầu Nam |  |  |  |  |
| **22/12** | Nửa cầu Bắc |  |  |  |  |
| Nửa cầu Nam |  |  |  |  |
| **21/3** | Nửa cầu Bắc |  |  |  |  |
| Nửa cầu Nam |  |  |  |  |
| **23/9** | Nửa cầu Bắc |  |  |  |  |
| Nửa cầu Nam |  |  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
| **Nhiệm vụ 2:**  **-** Dựa vào Hình 2( SGK), nêu sự khác nhau về thời gian diễn ra mùa ở hai bán cầu?  - Dựa vào Hình 3( SGK), nêu sự khác nhau về hiện tượng mùa theo vĩ độ? |  |

**Bước 2:** HS thực hiện nhiệm vụ

- Nhiệm vụ 1: Sau 3 phút tìm hiểu, GV dán bảng A0 lên bảng, cho HS ở 2 dãy lớp học thi đua gắn các thẻ kiến thức sắp xếp ngẫu nhiên lên A0 trên bảng, nhóm nào nhanh và nhiều hơn thì chiến thắng.

- Nhiệm vụ 2: cá nhân.

**Bước 3**: HS báo cáo kết quả làm việc

- GV gọi 1 học sinh bất kì để trình bày thông tin trên bảng.

- GV cho HS quan sát đoạn video và trả lời câu hỏi: ***Nội dung của đoạn video là gì? Nguyên nhân của hiện tượng?***

<https://www.youtube.com/watch?v=mGzmtl9oWE8>

Từ đoạn video, giáo viên nhấn mạnh: Sự phân bố ánh sáng, lượng nhiệt và cách tính mùa ở hai nửa cầu Bắc và Nam hoàn toàn trái ngược nhau.

**Bước 4**: Đánh giá và chốt kiến thức

- Giáo viên quan sát, nhận xét đánh giá quá trình thực hiện của học sinh về thái độ, tinh thần học tập, khả năng giao tiếp, trình bày và đánh giá kết quả cuối cùng của học sinh .

- Chuẩn kiến thức

|  |
| --- |
| **2. Các mùa trên Trái Đất**  a. Nguyên nhân: Do trục Trái Đất nghiêng và ko đổi hướng khi chuyển động trên quỹ đạo quanh MT, nên trong khi chuyển động, bán cầu Bắc và Nam lần lượt ngả về phía mặt trời. Từ đó, thời gian chiếu sáng và sự thu nhận lượng bức xạ Mặt Trời ở mỗi bán cầu đều có sự thay đổi luân phiên trong năm tạo nên các mùa.  b. Biểu hiện:  - Nửa cầu nào ngả về phía MT, có góc chiếu sáng lớn, nhận được nhiều nhiệt và ánh sáng => Mùa nóng ( hạ).  - Nửa cầu nào nằm chếch xa MT, có góc chiếu sáng nhỏ, nhận được ít nhiệt và ánh sáng => Mùa lạnh (đông).  - Hai nửa cầu có hiện tượng mùa trái ngược nhau. |

**2.3. Tìm hiểu hệ quả chuyển động của Trái Đất quanh Mặt Trời: Hiện tượng ngày đêm dài ngắn theo mùa**

a. Mục tiêu

- Trình bày được hệ quả chuyển động của Trái Đất quanh Mặt Trời: Hiện tượng ngày - đêm dài ngắn theo mùa

- Nhận biết độ dài ngày – đêm trong mùa đông, mùa hạ ở địa phương.

- Giải thích được nguyên nhân sinh ra các mùa và hiện tượng ngày – đêm dài ngắn khác nhau theo mùa, theo vĩ độ

b. Nội dung

- Hoạt động nhóm để tìm hiểu về hiện tượng ngày đêm dài ngắn theo mùa.

c. Sản Phẩm

- Thông tin phản hồi phiếu học tập số 3

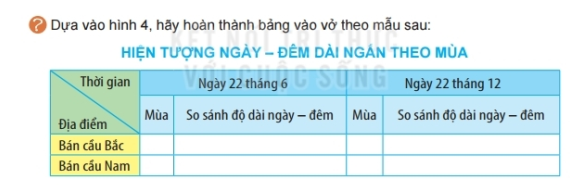


d. Cách thức tổ chức

**Bước 1**: Giao nhiệm vụ

- GV chia lớp thành các nhóm 4-6 học sinh

- Các nhóm trao đổi và hoàn thiện thông tin phiếu học tập số 3



- Dựa vào kết quả phân tích, em hãy giải thích tại sao có hiện tượng ngày đêm dài ngắn theo mùa trên Trái Đất?

**Bước 2**: HS thực hiện nhiệm vụ

- HS thực hiện nhiệm vụ nhóm.

**Bước 3:** HS báo cáo kết quả làm việc

- Gọi học sinh bất kì trả lời câu hỏi.

- HS khác nhận xét, bổ sung

**Bước 4:** Đánh giá và chốt kiến thức

- Giáo viên quan sát, nhận xét đánh giá quá trình thực hiện của học sinh về thái độ, tinh thần học tập, khả năng giao tiếp, trình bày và đánh giá kết quả cuối cùng của học sinh .

- Chuẩn kiến thức

|  |
| --- |
| **3. Hiện tượng ngày đêm dài ngắn theo mùa**  a. Nguyên nhân  - Trong khi quay quanh Mặt Trời, lúc nào Trái đất cũng chỉ chiếu sáng được một nửa có lúc nửa cầu bắc, có lúc ngả nửa cầu Nam về phía MT  - Do đường phân chia sáng tối không trùng với trục Trái Đất nên các địa điểm ở nửa cầu Bắc và nửa cầu Nam có hiện tượng ngày đêm dài ngắn khác nhau theo mùa.  b. Biểu hiện  - Mùa hạ: Ngày dài đêm ngắn  - Mùa đông: Ngày ngắn, đêm dài  - Xích đạo: Quanh năm có ngày và đêm dài bằng nhau  - Càng xa xích đạo về 2 cực sự chênh lệch về độ dài ngày đêm càng lớn.  - Từ vòng cực bắc đến cực bắc và vòng cực nam đến cực nam có hiện tượng ngày/đêm dài suốt 24h theo mùa.  - Ngày 21/3 và 23/9: Tất cả mọi địa điểm trên Trái Đất đều có độ dài ngày đêm bằng nhau. |

**3. Hoạt đông luyện tập**

a. Mục tiêu

- Củng cố các kiến thức đã học trong bài

b. Nội dung

- Dựa vào kiến thức đã học để trả lời câu hỏi.

c. Sản Phẩm

- Câu trả lời cá nhân của học sinh.

d. Cách thức tổ chức

|  |  |
| --- | --- |
| **Bước 1**: Giao nhiệm vụ cho học sinh:  Dựa vào kiến thức đã học, hãy điển từ thích hợp vào chỗ chấm.  **Bước 2**: Thực hiện nhiệm vụ  **Bước 3:** Báo cáo kết quả làm việc  **Bước 4:** Gv quan sát, nhận xét đánh giá hoạt động học của hs. |  |

**4. Hoạt đông vận dụng, mở rộng**

a. Mục tiêu

- Vận dụng kiến thức đã học để giải quyết vấn đề trong thực tiễn.

b. Nội dung

- Bài tập thực tiễn giải thích hiện tượng mùa trái ngược ở hau nửa cầu và hiện tượng ngày đêm dài ngắn theo mùa trong thực tế.

c. Sản Phẩm

- Câu trả lời của học sinh

d. Cách thức tổ chức

**Bước 1:** Giao nhiệm vụ cho học sinh

***Nhiệm vụ 1*: Bài tập tình huống:**

|  |  |
| --- | --- |
| Nghỉ hè năm nay, bố cho An đi du lịch ở Ô-xtrây-li-a. An không hiểu tại sao bố lại dặn chuẩn bị nhiều đồ ấm để làm gì. Em hãy giải thích cho An nhé. |  |

**Nhiệm vụ 2:** Tục ngữ ta có câu:

**Đêm tháng Năm chưa nằm đã sáng**

**Ngày tháng Mười chưa cười đã tối**

- Em hiểu như thế nào về câu tục ngữ trên?

**Bước 2:** Thực hiện nhiệm vụ

**Bước 3:** Báo cáo kết quả làm việc

**Bước 4**: Gv quan sát, nhận xét đánh giá hoạt động học của hs.